| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KINH MÔN**<br>**TỈNH HẢI DƯƠNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 46/2017/HSST
Ngày 08-8-2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Nguyễn Ngọc Hà.**

*Các hội thẩm nhân dân*: ông **Bùi Đức Dùng** và ông **Mạc Văn Khu.**

- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà*: Ông **Nguyễn Hoàng Sơn** - Cán bộ TAND huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên toà*: Bà **Hoàng Thị Thúy Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 08-8-2017 tại Hội trường UBND xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

**Triệu Thị L**, sinh năm 1986; đăng ký hộ khẩu tại thôn N, xã D, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Triệu Mạnh C và bà Phạm Thị Đ; có chồng là Nguyễn Văn T và 2 con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ- Công an huyện Kinh Môn từ ngày 03-4-2017, đến ngày 06-4-2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 06-4-2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1977 *(Vắng mặt)*

Trú tại: khu P, thị trấn K, huyện K, Hải Dương.

## NHẬN THẤY

Bị cáo Triệu Thị L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 3-4-2017, Triệu Thị L đang ở phòng trọ tại khu P, thị trấn K, huyện K, Hải Dương thì nhận được điện thoại của một người tự khai là Ngô Văn D gọi vào điện thoại di động của L bảo L đem ma túy ra khu vực ngã tư

P bán cho D. Lúc này, L không có ma túy nên hẹn D buổi chiều gọi lại. Sau đó, L gọi điện thoại cho một người thanh niên tên là T2 không rõ địa chỉ cụ thể hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và được T2 đồng ý. Khoảng gần 16 giờ cùng ngày, có một người đàn ông lạ mặt đi xe ôm đến cổng dãy nhà trọ nơi L thuê, gọi L ra và đưa cho 1 túi nilon đựng ma túy đá. L cất giấu ma túy vào trong quần đang mặc và đưa cho người đàn ông số tiền 300.000 đồng. Khoảng 16 giờ cùng ngày, D đi bộ đến gặp L ở cổng dãy nhà trọ và đưa cho L 400.000 đồng, L lấy túi ma túy vừa mua được nêu trên ra đưa cho D thì bị lực lượng công an huyện Kinh Môn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước D đang mặc 1 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng vừa mua được của L. Thu giữ trong túi quần bên phải phía sau L đang mặc số tiền 400.000 đồng là tiền L vừa bán ma túy cho D.

Hồi 17 giờ 15 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Thị L, cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Kinh Môn thu giữ 1 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy đá của Lê Thanh T1 (là người ở cùng phòng trọ với L) dùng để sử dụng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 562/PC54 (MT) ngày 04-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng gửi giám định có trọng lượng là 0,2739 gam có Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,1691 gam tinh thể và vỏ bao bì của mẫu vật được niêm phong.

Tại bản cáo trạng số: 58/VKS - HS ngày 18-7-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Triệu Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Triệu Thị L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Triệu Thị L từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-4-2017.

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 41 của BLHS, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của BLTTHS; Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu đựng trong 1 phong bì dán kín, 1 dụng cụ sử dụng ma túy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng.

- Về án phí: áp dụng Điều 99 của BLTTHS, Nghị quyết số: 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án; bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

## XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Triệu Thị L tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 16 giờ ngày 03-4-2017, tại khu P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương, Triệu Thị L có hành vi bán trái phép 0,2739 gam Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Ngô Văn D với giá 400.000 đồng thì bị lực lượng công an huyện Kinh Môn kịp thời phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi thực hiện của mình là trái pháp luật nhưng vẫn bán trái phép 0,2739 gam Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Trong tình hình hiện nay khi mà tệ nạn ma tuý đang là vấn đề nhức nhối, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác thì hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L thành khẩn khai báo, bố đẻ bị cáo đươc tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra không xác định được đối tượng bán chất ma túy và đối tượng đem giao chất ma túy cho L ngày 3-4-2017 là ai, ở đâu nên cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Kinh Môn không đủ căn cứ để xử lý.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cùng 1 vỏ bao gói mẫu, 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ của anh Lê Thanh

T1 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 400.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo L đã làm mất chiếc điện thoại di động mà bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cơ quan CSĐT - Công an huyện Kinh Môn không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Tuyên bố bị cáo Triệu Thị L phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***"**.**

**2.** Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Triệu Thị L **27** ***(hai mươi bảy)*** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm tạm giữ 03-4-2017.

**3.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu được đựng trong 1 phong bì niêm phong, 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng.

(*Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kinh Môn và Chi cục THADS huyện Kinh Môn ngày 21-7-2017*).

**4.** Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326 ngày 30-12-2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Toà án;

Buộc bị cáo Triệu Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Kinh Môn ;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Môn;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Người có QLLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Hà**